

30-50K

SOLARATOR SERIES

Hoạt động liền mạch với máy phát điện: Trải nghiệm nguồn điện liên tục, ngay cả ở những khu vực lưới điện không ổn định

S6-EH3P(30-50)K-H(21A)

Ba pha | Điện áp cao

10 ưu điểm nổi bật

- ★ Hỗ trợ đầu vào PV lên đến 100kW, tối đa hóa việc sử dụng năng lượng mặt trời
- ★ Hỗ trợ dòng điện đầu vào chuỗi tối đa là 21 A, bảo đảm khả năng tương thích với các mô-đun PV công suất cao
- ★ Tương thích với các mô-đun ắc-quy 100 – 314 Ah, giúp giảm tổng chi phí hệ thống
- ★ Hỗ trợ sạc ắc-quy nhanh với cường độ dòng sạc tối đa 168A
- ★ Hai cổng ắc-quy độc lập giúp thiết lập cấu hình linh hoạt và dễ dàng tăng điện dung
- ★ Cung cấp mức quá tải 160% trong 2s giây ở chế độ ngoài lưới điện, bảo đảm khởi động ổn định đối với tải nặng
- ★ Cung cấp khả năng kiểm soát linh hoạt trong các bối cảnh lưới điện yếu và kết hợp với máy phát điện, giúp giảm chi phí đầu tư
- ★ SolisCloud: Điều khiển từ xa thông minh, tối ưu hóa bằng AI và khắc phục sự cố tức thì – tất cả trong một nền tảng
- ★ Tích hợp PV và bộ lưu trữ để quản lý nhu cầu và vận dụng các chức năng chống dòng điện ngược
- ★ Cung cấp khả năng bù công suất phản kháng động để cải thiện hệ số công suất lưới điện và giảm chi phí công suất phản kháng

6 ưu điểm hàng đầu

- Hỗ trợ ghép nối DC và AC, mang đến khả năng cải tạo và mở rộng hệ thống linh hoạt
- Bảo đảm nguồn điện dự phòng đáng tin cậy trong nhiều tình huống khác nhau thông qua khả năng quản lý dự trữ ắc-quy
- Kéo dài thời gian cung cấp cho tải quan trọng bằng chức năng ưu tiên tải thông minh
- Cung cấp mặt kết nối "ba trong một" đa năng để tích hợp liền mạch các nguồn PV trên lưới điện, điện gió và máy phát điện diesel
- Thực hiện chuyển đổi giữa lưới điện và ngoài lưới điện trong chưa đến 10 mili giây, bảo đảm nguồn điện không bị gián đoạn
- Hỗ trợ vận hành song song nhiều thành phần, lên đến 600kW (khuyến cáo sử dụng tủ Solis STS cho các hệ thống có trên 6 thành phần)

VIỆT NAM

t: +84 98 316 8126 (việc bán hàng) +84 24 7109 7614 (dịch vụ)
e: sales@ginlong.com service@ginlong.com
w: solisinverters.com/vn

Bảng thông số

Mô hình	30K	40K	50K
Đầu vào DC (pin quang điện)			
Kích thước mảng PV tối đa được đề xuất	60 kW	80 kW	100 kW
Công suất đầu vào PV tối đa có thể sử dụng	60 kW	80 kW	100 kW
Điện áp đầu vào tối đa	1000 V		
Điện áp định mức	600 V		
Điện áp khởi động	180 V		
Dải điện áp MPPT	150 - 850 V		
Dòng điện đầu vào tối đa	3 × 42A	4 × 42 A	
Dòng điện tối đa mỗi đầu vào DC	42 A		
Dòng điện ngắn mạch tối đa	3 × 60 A	4 × 60 A	
Số lượng MPPT / số chuỗi đầu vào tối đa	3 / 6	4 / 8	
Pin			
Loại pin	Pin Li-ion		
Dải điện áp pin	150 - 800 V		
Dòng điện sạc / xả tối đa	80 A × 2		
Số cổng pin / Số cổng BMS	2		
Dòng điện sạc / xả tối đa của mỗi cổng	80 A		
Truyền thông	CAN		
Đầu ra AC (Phía lưới)			
Công suất đầu ra định mức	30 kW	40 kW	50 kW
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa	30 kVA	40 kVA	50 kVA
Điện áp lưới định mức	3/N/PE, 220 V / 380 V, 230 V / 400 V		
Tần số lưới định mức	50 Hz / 60 Hz		
Dòng điện đầu ra lưới điện định mức	45.6 A / 43.3 A	60.8 A / 57.7 A	76 A / 72.2 A
Hệ số công suất	> 0.99 (-0.8 -> + 0.8)		
Tổng độ méo sóng hài	< 3%		
Đầu vào AC (phía lưới)			
Công suất đầu vào tối đa	60 kW	80 kW	100 kW
Dải điện áp đầu vào	304 - 460 V		
Dòng điện đầu vào tối đa	91.2 A / 86.6 A	121.6 A / 115.4 A	152 A / 144.4 A
Đầu ra AC (Ngõ dự phòng)			
Công suất đầu ra định mức	30 kW	40 kW	50 kW
Công suất biểu kiến đầu ra tối đa	1.6 lần công suất định mức, 2 s; 1.5 lần công suất định mức, 10 s		
Thời gian chuyển đổi dự phòng ①	< 10 ms		
Điện áp đầu ra định mức	3/N/PE, 220 V / 380 V, 230 V / 400 V		
Tần số định mức	50 Hz / 60 Hz		
Dòng điện đầu ra định mức	45.6 A / 43.3 A	60.8 A / 57.7 A	76 A / 72.2 A
Dòng điện AC tối đa cho phép	45.6 A / 43.3 A	60.8 A / 57.7 A	76 A / 72.2 A
Độ méo sóng hài điện áp (tải tuyến tính)	< 2%		
Đầu vào AC (bên máy phát)			
Công suất đầu vào tối đa	30 kW	40 kW	50 kW
Dòng đầu vào định mức	45.6 A / 43.3 A	60.8 A / 57.7 A	76 A / 72.2 A
Điện áp đầu vào định mức	3/N/PE, 220 V / 380 V, 230 V / 400 V		
Tần số đầu vào định mức	50 Hz / 60 Hz		
Hiệu suất			
Hiệu suất tối đa	97.7%		
Hiệu suất Châu Âu	97.3%		
BAT được sạc bằng hiệu suất PV / AC tối đa	98.5% / 97.8%		
Hiệu suất xả pin	97.5%		
Bảo vệ			
Bảo vệ chống sét	Loại II DC / Loại II AC		
Bảo vệ quá dòng đầu ra	Có		
Theo dõi điện trở cách điện	Có		
Phát hiện dòng điện dư	Có		
Công tắc PV tích hợp	Có		
Bảo vệ ngược cực DC	Có		
Lớp bảo vệ / Loại quá điện áp	I / Quang Điện II, Pin II, AC III		
Tích hợp AFCI 2.0	Tùy chọn		
Bảo vệ chống đảo	Có		
Thông số chung			
Công suất tối đa cho mỗi pha (lưới điện & dự phòng)	Công suất định mức 33%		
Kích thước (Rộng × Cao × Sâu)	530 × 880 × 290 mm		
Trọng lượng	76 kg		
Cấu trúc mạch biến tần	Không cách điện		
Công suất tự tiêu thụ	< 35 W		
Khoảng nhiệt độ hoạt động	-25 ~ +60°C		
Độ ẩm tương đối	0 - 100%		
Bảo vệ xâm nhập	IP66		
Cách thức làm mát	Quạt làm mát dự phòng thông minh		
Độ cao so với mực nước biển tối đa để hoạt động	4000 m		
Tiêu chuẩn kết nối lưới điện ②	G99, VDE-AR-N 4105/VDE V 0124, EN 50549-1/EN 50549-10, PTPiREE, VDE 0126/XP C15/VFR:2019, NTS 631/RD 1699/UNE 217002, CEI 0-21, CEI 0-16, C10/11, NRS 097-2-1, TOR, EIFS 2018.2, IEC 62116, IEC 61727, DEWA, MEA, PEA, PORTARIA Nº 140/PORTARIA Nº 515		
Tiêu chuẩn an toàn / EMC	IEC/EN 62109-1/-2, IEC/EN 61000-6-2/-4, EN 55011		
Đặc trưng			
Kết nối PV	Đầu nối MC4		
Kết nối pin	Đầu nối thiết bị cuối		
Kết nối AC	Thiết bị đầu cuối OT		
Hiển thị	Màn hình LCD 7.0" & Bluetooth + Ứng dụng		
Giao diện giao tiếp	Tiêu chuẩn: WIFI+LAN+Bluetooth, CAN-BMS×2, CAN-Parallel×2, RS485-Meter, RS485, DRM, DI×3, DO×3; Tùy chọn: 4G		

① Từ Chế độ Hòa Lưới sang Chế độ Độc Lập: Đối với hệ thống một biến tần, thời gian chuyển đổi <10ms. Đối với hệ thống song song gồm tối đa 6 biến tần, thời gian chuyển đổi <20ms. Nếu khách hàng muốn kết nối song song hơn 6 biến tần, vui lòng liên hệ Đội ngũ Kỹ thuật Solis.

② Cột này chỉ hiển thị các tiêu chuẩn chứng nhận dự kiến. Vui lòng xác nhận thời gian cụ thể để nhận các tiêu chuẩn với đội ngũ địa phương.